

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 696/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 của UBND phường Mường Lay về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025; chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025, cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Lay sau sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp,

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường PTDTBT Tiểu học số 2 Sá Tổng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của trường PTDTBT Tiểu học số 2 Sá Tổng (chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán trường PTDTBT Tiểu học số 2 Sá Tổng , các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Website thso2satong;
- Phòng KT-ĐT, HT Mường Lay;
- Lưu KT, VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Đức

Đơn vị: Trường PTDTBT TH Số 2 Sá Tổng
Chương: 822

*Biểu số 2 - Ban hành kèm
theo Thông tư số 90/2018/TT-
BTC ngày 28 tháng 9 năm
2018 của Bộ Tài chính*

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
*(Kèm theo Quyết định số 47 /QĐ-THS2ST ngày 24/10/2025 của trường PTDTBT Tiểu học
số 2 Sá Tổng)*
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
2.2	Chi quản lý hành chính	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.056.000.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	5.056.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.837.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.219.000.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
11	Chi Chương trình mục tiêu	